

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG – XÃ HỘI  
KHOA QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC

Số: 01 /KQLNNL

V/v xây dựng  
chiến lược phát triển đơn vị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*Hà Nội, ngày 4 tháng 01 năm 2021*

## CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KHOA QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC GIAI ĐOẠN 2020-2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG 2030

### I. ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG

Tiếng Việt: **Khoa Quản lý nguồn nhân lực**

Tiếng Anh: **Faculty of Human Resource Management**

Tên viết tắt của Khoa: **QLNNL**

Cơ quan chủ quản: **Trường Đại học Lao động – Xã hội**

Địa chỉ của Khoa QLNNL Số 43 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Số điện thoại liên hệ: **024.3625.0000** ()

E-mail: **[khoaqlld@ulsa.edu.vn](mailto:khoaqlld@ulsa.edu.vn)**

Website: **<http://www.ulsa.edu.vn/khoaqlld>**

Khoa QLNNL thuộc Trường Đại học Lao động – Xã hội tiền thân là Ban Lao động tiền lương được thành lập ngày 30 tháng 5 năm 1961; Ngày 27 tháng 2 năm 1988 được đổi tên thành Trường Trung học Bảo trợ Xã hội. Ngày 27 tháng 5 năm 1991 bộ LĐTB- XH đã hợp nhất 2 trường và lấy tên thành Trường Cán bộ Lao động – Xã hội. Khi đó, khoa có nhiệm vụ đào tạo trình độ trung cấp Lao động xã hội. Ngày 24 tháng 01 năm 1997 Trường được nâng cấp thành Trường Cao đẳng LĐXH, khoa được đổi tên thành Khoa Quản lý lao động, làm nhiệm vụ đào tạo ngành Kinh tế lao động - Dân số ở trình độ cao đẳng. Sau khi Trường được nâng cấp thành trường đại học ngày 01 tháng 3 năm 2005, khoa làm nhiệm vụ đào tạo trình độ đại học ngành QTNL (*tại Quyết định số 539/QĐ-LĐTBXH, ngày 24/04/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội*). Năm 2015 khoa Quản lý Lao động đổi tên thành Khoa QLNNL. Qua các lần kiện toàn cơ cấu

tổ chức của Trường (*năm 2019 và năm 2021*) khoa vẫn giữ nguyên tên là Khoa QLNNL.

Thời gian bắt đầu đào tạo khóa I trình độ đại học (của CTĐT): **Tháng 5/2005**

Thời gian cấp bằng tốt nghiệp cho khóa I (của CTĐT): **Tháng 7/2009**

Tổ chức bộ máy Khoa QLNNL gồm Lãnh đạo khoa, 05 bộ môn và bộ phận giáo vụ.

**1. Lãnh đạo Khoa:**

Trưởng khoa: TS. Đỗ Thị Tươi

Phó trưởng khoa: TS. Nguyễn Thị Hồng

**2. Lãnh đạo các bộ môn trực thuộc:**

**2.1. Bộ môn Quản trị nhân sự**

Trưởng Bộ môn: TS. Vũ Hồng Phong

Phó Trưởng Bộ môn: ThS. Lê Trung Hiếu

**2.2. Bộ môn Lao động Tiền lương**

Trưởng Bộ môn: TS. Đoàn Thị Yến

Phó Trưởng Bộ môn: TS. Trần Thị Minh Phương

**2.3. Bộ môn Quan hệ lao động**

Trưởng Bộ môn: TS. Đỗ Thị Tươi

Phó Trưởng Bộ môn: TS. Cấn Hữu Dạn

**2.4. Bộ môn Tổ chức lao động**

Trưởng Bộ môn: TS. Hà Duy Hào

Phó Trưởng Bộ môn: ThS. Ngô Kim Tú

**2.5. Bộ môn Dân số - Nguồn nhân lực**

Trưởng Bộ môn: TS. Nguyễn Thị Minh Hoà

Phó Trưởng Bộ môn: ThS. Nghiêm Thị Ngọc Bích

Khoa đã có nhiều đóng góp quan trọng trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học, tư vấn trong lĩnh vực quản lý và quản lý nguồn nhân lực; cung cấp nhân lực cho ngành Lao động và xã hội. Hiện nay Khoa QLNNL hiện có 76 người (*Trụ*

*sở chính: 57 người, Cơ sở II: 19 người); giảng viên cơ hữu trực tiếp giảng dạy có 74 người (02 PGS, 20 TS, 52 ThS) và 02 giáo vụ khoa.*

Khoa Quản Lý Nguồn nhân lực đang đảm nhiệm 03 ngành đào tạo đại học: gồm: Ngành Quản trị nhân lực (tuyển sinh năm 2005); ngành Kinh tế (Kinh tế lao động) Tuyển sinh năm 2017 – Ngành hệ thống thông tin quản lý (*tuyển sinh từ năm 2021*) Khoa được giao tuyển sinh và đào tạo chuyên ngành Quản trị nhân lực ở trình độ Thạc sĩ (*theo Quyết định số 1357/QĐ-BGDĐT, ngày 21/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*). Đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2015.

Khoa Quản lý Nguồn nhân lực đã đẩy mạnh hoạt động giảng dạy, thúc đẩy nghiên cứu khoa học, đáp ứng yêu cầu phát triển của Nhà trường và nhu cầu của xã hội; chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên cũng không ngừng được nâng cao, đáp ứng tốt cho nhu cầu phát triển của các Bộ môn, của Khoa và của Trường.

### **3. Điểm mạnh**

Về đội ngũ giảng viên: 100% giảng viên của Khoa đều đạt đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, có năng lực, đam mê với công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học, thực hiện tốt công tác cố vấn học tập và các nhiệm vụ của giảng viên. Ngoài ra, các giảng viên của Khoa tích cực tham gia các hội nghị, hội thảo chuyên ngành trong và ngoài nước, tham gia các khoá đào tạo chuyên môn.

Về công tác giảng dạy và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn: Các giảng viên trong khoa đều đảm bảo định mức giờ giảng, đảm bảo chất lượng giảng dạy, các hội đồng sinh hoạt chuyên môn, các hội đồng nghiệm thu đề cương, luận văn, luận án đều hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Các giảng viên thực hiện tốt các nhiệm vụ của giảng viên như cố vấn học tập, chấm thi, coi thi...

Về công tác nghiên cứu khoa học: Đây là nhiệm vụ luôn được Khoa chú trọng, các giảng viên đã tích cực tham gia nghiên cứu khoa học, đảm bảo số đủ số giờ nghiên cứu khoa học theo quy định của Trường. Giảng viên trong khoa đã tham gia làm chủ nhiệm các đề tài cấp bộ, cấp tỉnh, cấp cơ sở; tư vấn cho các tổ chức, doanh nghiệp; chủ biên, biên soạn, biên dịch các giáo trình, bài giảng, sách tham khảo; tham gia viết bài đăng trên các tạp chí. Khoa đã tổ chức thành công các

hội thảo quốc gia, hội thảo cấp trường được các nhà khoa học, chuyên gia đánh giá cao.

Khoa đã triển khai tư vấn cho một số cơ quan, doanh nghiệp.

Khoa tích cực hợp tác với các tổ chức giáo dục, đào tạo quốc tế như Tổ chức HSF (Hanns Seidel Foundation) nhằm nâng cao năng lực giảng dạy, nghiên cứu khoa học cho giảng viên và bổ sung kiến thức cho sinh viên.

*Bảng Số lượng sinh viên tốt nghiệp ngành QTNL giai đoạn 2009-2021*

TT	Hình thức đào tạo ĐH	Trước 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Tổng TN	Chưa TN
1	Chính quy								
	TSC								713
	CSII								
2	VLVH								
	TSC								0
	CSII								
3	Liên thông								
	TSC								0
	CSII								
	<b>Tổng</b>								

Với những thành tích đạt được, trong giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2020, tập thể khoa Quản lý nguồn nhân lực đã được các danh hiệu khen thưởng:

Danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc: Từ năm 2016 đến năm 2020;

Được Bộ Lao động Thương binh- Xã Hội tặng bằng khen năm 2017.

Nhiều giảng viên của Khoa đã liên tục đạt danh hiệu lao động tiên tiến, chiến sỹ thi đua cấp cơ sở, cấp Bộ và được các cấp tặng bằng khen Giấy khen như Bộ Lao động Thương Binh – Xã Hội; Trung ương Đoàn; Thành đoàn Hà Nội .

#### **4. Hạn chế**

Đội ngũ cán bộ, giảng viên trong Khoa chưa đồng đều về chất lượng.

Phương thức đào tạo chưa đa dạng, chưa gắn kết chặt chẽ với nhu cầu của nhà tuyển dụng.

Nghiên cứu khoa học chưa thực sự trở thành một trong những động lực của sự phát triển, chưa hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh.

## **II. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KHOA QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC ĐẾN NĂM 2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

### **2.1. Mục tiêu**

#### **2.1.1. Mục tiêu chung**

Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nhân sự của Khoa; xây dựng đội ngũ giảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm và trình độ chuyên môn cao, có phong cách giảng dạy, làm việc chuyên nghiệp; hoàn thiện hệ thống giáo trình, tài liệu học tập; đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, hợp tác trong nước và quốc tế, tư vấn cho các đơn vị, tổ chức có nhu cầu.

#### **2.1.2. Mục tiêu cụ thể**

Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nhân sự của Khoa: Thành lập bộ môn An toàn lao động, nâng tổng số bộ môn của Khoa lên 06 bộ môn; rà soát các chức danh quản lý các cấp đề nghị Nhà trường bổ nhiệm.

Trình độ chuyên môn: Đến năm 2022, tỷ lệ giảng viên có trình độ Tiến sĩ và PGS là 45%; đến năm 2025, tỷ lệ giảng viên có trình độ Tiến sĩ và PGS là 60%; đến năm 2030, tỷ lệ giảng viên có trình độ Tiến sĩ và PGS là 70%. Đến năm 2030, có đội ngũ giảng viên giảng dạy được bằng tiếng Anh, để chuẩn bị cho việc mở rộng hình thức đào tạo.

Đảm bảo 100% giảng viên hoàn thành đủ và vượt mức giờ giảng, giờ nghiên cứu khoa học; đảm bảo chất lượng giảng dạy, nghiên cứu khoa học. Giảng viên thực hiện tốt các nhiệm vụ khác như cố vấn học tập, coi thi, chấm thi...

Đẩy mạnh công tác biên soạn giáo trình, bài giảng, tài liệu học tập đảm bảo đủ tài liệu cho sinh viên học tập, nghiên cứu.

Đến năm 2022, phần đầu có ít nhất 02 giảng viên làm chủ nhiệm đề tài cấp Bộ hoặc tương đương; ít nhất 16 đề tài khoa học cấp trường. Chủ trì hoặc phối hợp chủ trì ít nhất 02 hội thảo cấp quốc gia, tối thiểu 04 hội thảo cấp Trường.

Duy trì và phát triển các hoạt động hợp tác với các trường đại học, tổ chức trong nước và quốc tế.

Chú trọng chuyển giao công nghệ với các tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn đối với các nghiệp vụ chuyên ngành do Khoa đảm nhiệm cho các cá

nhân, tổ chức có nhu cầu.

## **2.2. Giải pháp thực hiện**

Đề nghị Nhà trường thành lập bộ môn, thực hiện theo quy trình; rà soát nhân sự đảm bảo đủ tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý, thực hiện theo quy trình bổ nhiệm của Nhà trường.

Triển khai thực hiện tốt các kế hoạch đào tạo của Nhà trường liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên. Khuyến khích giảng viên tham gia học tập ở trình độ Tiến sĩ trong và ngoài nước.

Các giảng viên tích cực nghiên cứu tài liệu, cập nhật kiến thức nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy; không để sai sót khi thực hiện các nhiệm vụ của giảng viên. Mỗi giảng viên phải đảm bảo đủ số giờ giảng và giờ nghiên cứu khoa học theo quy định của Nhà trường.

Rà soát, hoàn thiện hệ thống giáo trình, bài giảng tài liệu học tập ở tất cả các học phần.

Khuyến khích, phát huy vai trò cá nhân và tập thể trong việc phát triển và tìm kiếm các đối tác để hợp tác, phát triển nghiên cứu khoa học, tư vấn và giảng dạy./.

**TRƯỞNG KHOA**

**(Đã ký)**

**TS. Đỗ Thị Tươi**

Thực hiện sứ mạng đào tạo của Trường, K.KT luôn chú trọng đào tạo kết hợp giữa kiến thức và kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn, năng lực ngoại ngữ; đảm bảo sinh viên tốt nghiệp ra Trường dễ dàng thích nghi trong môi trường làm việc hiện đại, chuyên nghiệp, không chỉ đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong nước mà còn có thể tự do di chuyển trong khu vực. Các giảng viên của Khoa Kế toán đã chủ trì và tham gia nhiều đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ và cấp Trường; có nhiều bài báo nghiên cứu khoa học được đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước và quốc tế (có nhiều bài đăng trên tạp chí có chỉ số ISI, SCOPUS). Đội ngũ giảng viên của Khoa còn có nhiều kiến nghị, giải pháp hữu ích trong lĩnh vực kế toán – kiểm toán cho các cơ quan quản lý nhà nước trong việc xây dựng và ban hành các chính sách quản lý phù hợp; hoặc tham gia, góp ý vào quá trình xây dựng hệ thống Chuẩn mực Kế toán, Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam, Chuẩn mực trình bày báo cáo tài chính, Chuẩn mực Kế toán công, ... và hệ thống các chế độ, chính sách kế toán-kiểm toán. Khoa đã biên soạn hệ thống giáo trình, tài liệu phục vụ học tập của các hệ đào tạo với gần 50 giáo trình, bài giảng, tài liệu học tập chuyên ngành, biên dịch nhiều tài liệu để làm tài liệu học tập phục vụ cho đào tạo đại học và sau đại học. Khoa đã chủ trì tổ chức nhiều hội thảo khoa học các cấp quốc gia về lĩnh vực kế toán, kiểm toán, tài chính ngân hàng và nhận được nhiều sự quan tâm của các cơ quan quản lý nhà nước như: Cục quản lý giám sát Chế độ Kế toán và Kiểm toán – Bộ Tài chính; các tổ chức nghề nghiệp như: Viện Kế toán Công chứng Vương quốc Anh và xứ Wales (ICAEW); Hội Kế toán viên công chứng Anh quốc (ACCA)...; khối các trường đại học kinh tế Học viện Tài chính; Trường Đại học Kinh tế Quốc dân; Trường Đại học Kinh tế (Đại học Đà Nẵng); Đại học Nha Trang, Đại học Quy Nhơn, Đại học Thái Nguyên,...; các doanh nghiệp, các công ty kiểm toán độc lập ...

Ngành Kế toán của Trường từ năm 1994 đã được tổ chức đào tạo ở trình độ trung cấp dưới tên gọi ngành Kế toán Lao động – Xã hội. Ngành Kế toán đào tạo ở trình độ đại học được bắt đầu tuyển sinh từ năm 2005 theo Quyết định số 1336/QĐ-BGD&ĐT-ĐH&SĐH, ngày 13/02/2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong nhiều năm liền, khoa Kế toán là một trong những khoa có số lượng sinh viên theo học đông nhất Trường. Qua 17 năm, ngành Kế toán của Trường đã tuyển sinh được ...sinh viên đại học (chính quy:...SV, VLVH:...SV, liên thông:...SV). Trung bình mỗi năm Trường tuyển được..SV. Đến thời điểm này, có khoảng...SV tốt nghiệp nhận bằng Cử nhân đại học ngành Kế toán đã ra Trường.

Thực hiện sứ mạng đào tạo của Trường, K.KT luôn chú trọng đào tạo kết hợp giữa kiến thức và kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn, năng lực ngoại ngữ; đảm bảo sinh viên tốt nghiệp dễ dàng thích nghi trong môi trường làm việc hiện đại,

chuyên nghiệp, không chỉ đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong nước mà còn có thể tự do di chuyển trong khu vực. Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp ra trường có việc làm sau 12 tháng theo khảo sát hàng năm đạt khoảng 92-93%, có việc làm đúng ngành đào tạo khoảng 73%.

*Bảng ....: Số lượng sinh viên tốt nghiệp ngành Kế toán giai đoạn 2009-2021*

<b>TT</b>	<b>Hình thức đào tạo ĐH</b>	<b>Trước 2016</b>	<b>Năm 2017</b>	<b>Năm 2018</b>	<b>Năm 2019</b>	<b>Năm 2020</b>	<b>Năm 2021</b>	<b>Tổng TN</b>	<b>Chưa TN</b>
1	Chính quy								
	TSC								713
	CSII								
2	VLVH								
	TSC								0
	CSII								
3	Liên thông								
	TSC								0
	CSII								
	<b>Tổng</b>								

Với những thành tích đạt được, trong giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2020, tập thể khoa Kế toán đã được các danh hiệu khen thưởng:

Danh hiệu tập thể lao động tiên tiến: Liên tục từ năm 2016 đến năm 2020;

Danh hiệu tập thể lao động xuất sắc: Năm 2019, năm 2020;

Bằng khen của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: Năm 2017, năm 2019.

Nhiều giảng viên của Khoa đã liên tục đạt danh hiệu lao động tiên tiến, chiến sỹ thi đua cấp cơ sở với thành tích cao.